

Bản án số: 48/2022/HS-PT

Ngày: 21/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân

Ông Vương Hồng Giang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:***
Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 17/2022/TLPT-HS ngày 08/02/2022, do có kháng cáo của bị cáo Nông Đức T đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

* Bị cáo có kháng cáo:

Nông Đức T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/8/2001; nơi sinh tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn BT, xã XL, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nông Văn T4, con bà: Ma Thị T5; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử: Bà Lê Thúy H— trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

* ***Bị hại:*** Bùi Trọng T1, sinh năm 1981 (*chết*)

* ***Người đại diện hợp pháp cho bị hại (không kháng cáo Tòa án không triệu tập):*** Ông Bùi Xuân C, sinh năm 1943 và bà Phạm Thị T2, sinh năm 1948 (là bố mẹ đẻ bị hại); chị: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1989 (là vợ bị hại); đều trú tại: Xóm Bún I, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1989; trú tại: Xóm Bún I, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 10/7/2021, Nông Đức T (chưa có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, có dung tích xi lanh 113,7, BKS 20B2-345.58 đi trên đường quốc lộ 3 (cũ) hướng Hà Nội - Cao Bằng để về nhà. Khi đi đến km 88 đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố TH, thị trấn Đ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, T điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô con đi phía trước cùng chiều, do không đi đúng phần đường nên đã đâm va vào xe mô tô BKS 20B1- 495.24 do anh Bùi Trọng T1 điều khiển đi hướng Cao Bằng – Hà Nội. Hậu quả: Anh T1 bị tử vong tại hiện trường; T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện A Thái Nguyên đến ngày 26/7/2021 ra viện; hai xe mô tô bị hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện giao thông để xác định nguyên nhân vụ tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1186/KL-KYHS ngày 29/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Bùi Trọng T1 bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy tụ máu trong hộp sọ, dập tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 10/7/2021 của Bệnh viện A Thái Nguyên đối với Nông Đức T, kết luận: Nông Đức T có nồng độ (Ethanol) là 38.69mmol/l.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Phú Lương, kết luận giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 20B1- 495.24 là 3.425.000đồng; xe mô tô BKS 20B2 – 345.58 là 4.000.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 150.000.000đồng, chị Nguyễn Thị T3 là đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận và không có yêu cầu gì khác, có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, trong cơ thể có nồng độ cồn, đi không đúng phần đường, vượt xe không đúng quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 27/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Phú Lương đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định tuyên bố: Bị cáo Nông Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nông Đức T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án. Miễn án phí cho bị cáo.

Ngoài ra bản án còn thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/01/2022 bị cáo Nông Đức T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo T 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra đại diện bị hại có đơn xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm đại diện bị hại tiếp tục có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 121 ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo hưởng án treo.

Người trợ giúp pháp lý cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật, mức hình phạt và biện pháp cải tạo đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng khó khăn, người bị hại có lỗi khi tham gia giao thông có sử dụng bia. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Bị cáo T không tranh luận gì, nhất trí với ý kiến của trợ giúp viên pháp lý, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nông Đức T làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn cùng các tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 00 giờ 05 phút ngày 10/7/2021 Nông Đức T chưa có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn 38,69mmol/l, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, dung tích xi lanh 113,7, biển kiểm soát 20B2-345.58 đi trên đường quốc lộ 3 cũ hướng Hà Nội – Cao Bằng. Khi đến km 88 đoạn đường thuộc tổ dân phố TH, thị trấn Đ, huyện Phú Lương PL, T điều khiển xe mô tô của mình vượt xe ô tô con đi phía trước cùng chiều, do đi không đúng phần đường nên đã đâm vào xe mô tô BKS 20B1- 495.24 do anh Bùi Trọng T1 đi bên phải đường hướng ngược chiều. Hậu quả làm anh T1 bị tử vong tại hiện trường, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Nông Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại các phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau

khi phạm tội bị cáo cùng gia đình tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được gia đình người bị hại làm đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T 24 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm người đại diện hợp pháp cho bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xem xét cho bị cáo T được cải tạo tại địa phương; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng khó khăn, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, đề nghị cho Nông Đức T được cải tạo tại địa phương. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng như chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo Nông Đức T được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng đối với bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Đức T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nông Đức T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông bộ”.

Giao bị cáo Nông Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân Lạc trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- THADS huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài